

CHƯƠNG V. ĐIỀU KHOẢN THAM CHIẾU

“Điều khoản tham chiếu” bao gồm những nội dung chủ yếu sau:

I. Giới thiệu:

1. Khái quát về dự án và gói thầu.

1.1. Khái quát về dự án

- Tên dự án: Xây dựng đài kiểm soát không lưu Đồng Hới và các hạng mục phụ trợ.
- Chủ đầu tư: Công ty Quản lý bay miền Bắc.
- Người quyết định đầu tư: Hội đồng thành viên Tổng công ty Quản lý bay Việt Nam.
- Địa điểm đầu tư: Cảng hàng không Đồng Hới, phường Đồng Thuận, tỉnh Quảng Trị.
- Tổng mức đầu tư 116.471.427.813 đồng (đã bao gồm 10%thuế GTGT)
- Nguồn vốn: Vốn của Tổng Công ty Quản lý bay Việt Nam.

1.2. Khái quát về gói thầu:

- Tên chủ đầu tư: Công ty Quản lý bay miền Bắc
- Tên gói thầu: Gói thầu số 13 “Tư vấn giám sát thi công xây dựng và lắp đặt thiết bị”
- Tóm tắt nội dung chính của gói thầu: Tư vấn giám sát thi công xây dựng và lắp đặt thiết bị
- Giá gói thầu được phê duyệt: 1.585.070.394đồng (Đã bao gồm 10% thuế GTGT)
- Nguồn vốn: Vốn của Tổng Công ty Quản lý bay Việt Nam
- Hình thức lựa chọn nhà thầu: Đấu thầu rộng rãi trong nước, qua mạng
- Phương thức lựa chọn nhà thầu: Một giai đoạn, hai túi hồ sơ
- Thời gian tổ chức lựa chọn nhà thầu: 45 ngày
- Thời gian bắt đầu tổ chức lựa chọn nhà thầu: Quý IV/2025
- Loại Hợp đồng: Trọn gói
- Thời gian thực hiện gói thầu: 390 ngày

1.3. Mục đích tuyển chọn nhà thầu: Lựa chọn được nhà thầu tư vấn giám sát có tư cách hợp lệ, năng lực, kinh nghiệm tốt nhất trong các nhà thầu tham gia dự thầu để thực hiện công tác giám sát thi công xây dựng và lắp đặt thiết bị công trình “Xây dựng đài kiểm soát không lưu Đồng Hới và các hạng mục phụ trợ” đảm bảo chất lượng với giá dự thầu hợp lý, phù hợp với các quy định hiện hành của Nhà nước. Giá dự thầu đã bao gồm thuế GTGT 10%.

II. Phạm vi công việc:

1. Phạm vi công việc của đơn vị tư vấn giám sát:

Giám sát các nội dung công việc thuộc Gói thầu số 12 xây dựng “Thi công xây dựng, cung cấp và lắp đặt thiết bị cho Đài KSKL Đồng Hới và các hạng mục phụ trợ, lắp đặt cột anten tự đứng; cung cấp và lắp đặt thiết bị” gồm:

- Khối Đài KSKL:

+ Chiều cao: $H = 27,0\text{m}$ (tính từ chân công trình [cột +16m so với mặt nước biển] đến mái); 05 tầng nổi gồm: tầng 1 và tầng 2 kết nối trực tiếp với khối nhà điều hành; tầng kỹ thuật; tầng nghỉ; tầng chỉ huy.

+ Tầng chỉ huy điều hành không lưu nằm trên tầng cao nhất của đài với diện tích 78,0m² (tương đương diện tích hình tròn có bán kính 5m.)

+ Tầng nghỉ kiểm soát viên đặt ngay phía dưới tầng chỉ huy, có bố trí chỗ nghỉ và khu vệ sinh, diện tích sử dụng khoảng 21m².

Khối nhà điều hành:

Khối nhà điều hành gồm những phòng chính như sau:

+ Không gian cộng đồng: 01 Phòng hội trường; 01 căng tin có bếp soạn; 01 Phòng tiếp khách; 01 Phòng truyền thống; 01 Phòng họp giao ca.

+ Các phòng làm việc: 01 Phòng Đài trưởng; 02 Phòng Đài phó; 01 Phòng chỉ huy Quân sự; 01 Phòng Trục đánh tín hiệu; 01 Phòng Trục an ninh; 01 Phòng Khí tượng; 01 Phòng huấn luyện nghiệp vụ;

+ Các phòng chuyên môn: 01 Phòng UPS và thiết bị DC; 01 Phòng Thiết bị kết nối với 01 Phòng Trục kỹ thuật ; 01 Phòng sửa chữa và vật tư dự phòng.

+ Các phòng phụ trợ: 01 phòng nghỉ giãn ca; 01 phòng nghỉ nhân viên nam, 01 phòng nghỉ nhân viên nữ; khu vệ sinh nam nữ bố trí phù hợp cho từng khu vực, đối với khu vệ sinh phục vụ các phòng nghỉ cần bố trí cabin tắm; kho; các khu vực kỹ thuật.

- Các công trình phụ trợ khác kèm theo đồng bộ:

- + Nhà trạm nguồn + Trạm bơm + Kho dụng cụ phòng chống thiên tai và cứu nạn;
- + Kho chất thải nguy hại;
- + Nhà bảo vệ;
- + Nhà để xe;
- + Ăng ten VSAT;
- + Cột ăng ten tự đứng cao 31m;
- + Bể nước ngầm;
- + Cảnh quan cây xanh;
- + Hàng rào an ninh;
- + Cột cờ;
- + Sân đường;
- + Cấp thoát nước;
- + Chiếu sáng sân vườn.

Các hệ thống thiết bị điện nguồn, điện nhẹ.

- Tuyến cáp ngầm trung thế, tủ RMU; Máy biến áp;
- Máy phát điện, bồn dầu và hệ thống cấp dầu;
- Các tủ phân phối điện, ATS,...; Hệ thống UPS, STS; Hệ thống cung cấp và phân phối điện DC; thang máy; Hệ thống điều hòa không khí và thông gió; Hệ thống chống sét và các bãi tiếp địa;
- Hệ thống PCCC; Hệ thống Cấp nước sinh hoạt; Hệ thống PMS;
- Hệ thống camera, Hệ thống kiểm soát ra vào; cổng từ, cổng soi chiếu;
- Hệ thống mạng, thoại.
- Hệ thống chiếu sáng trong, ngoài nhà;

Hệ thống thiết bị chuyên ngành Quản lý bay.

- Thiết bị VHF cho TWR Đồng Hới (di chuyển từ đài cũ sang);
- Thiết bị VHF cho trạm VHF Đồng Hới, thiết bị điều khiển xa VHF;
- Hệ thống chuyển mạch thoại VCS;

- Bàn console;
- Thiết bị truyền dẫn: các bộ ghép kênh/router cho đường truyền landline.
- Thiết bị VSAT (di chuyển từ đài cũ sang);
- Thiết bị ghi âm chuyên dụng hàng không;
- Bộ đàm FM, tổng đài PABX, đồng hồ thời gian chuẩn;
- Đài cuối: ATM, ADS-B, AMHS, AIS/AIM (di chuyển từ đài cũ sang);
- Thiết bị phụ trợ: ống nhòm chuyên dụng, súng ánh sáng, công cụ, dụng cụ, thiết bị đo.

2. Mô tả các nhiệm vụ cụ thể do nhà thầu phải tiến hành trong thời gian thực hiện gói thầu:

2.1. Lập đề cương thực hiện công tác giám sát

- Lập đề cương chi tiết thực hiện giám sát thi công xây dựng công trình. Nội dung đề cương giám sát thi công xây dựng công trình bao gồm: Sơ đồ tổ chức hệ thống giám sát thi công; văn phòng giám sát tại hiện trường; nhiệm vụ, quyền hạn, nội dung công việc thực hiện của mỗi chức danh giám sát; trình tự và nội dung giám sát; hệ thống quản lý chất lượng và giải pháp, quy trình kiểm soát chất lượng; quy trình kiểm tra, nghiệm thu; phương pháp quản lý các tài liệu, hồ sơ; nội dung cần thiết khác liên quan đến giám sát xây dựng công trình.

- Nội dung đề cương chi tiết phải phù hợp với nội dung trong hồ sơ hợp đồng và phải được Chủ đầu tư chấp thuận trước khi tổ chức giám sát thi công xây dựng công trình và là căn cứ để nhà thầu triển khai thực hiện.

2.2 Nhiệm vụ chung thực hiện giám sát:

Nhiệm vụ giám sát thi công xây dựng yêu cầu nhà thầu cần tuân thủ:

a) Kiểm tra sự phù hợp năng lực của nhà thầu thi công xây dựng công trình so với hồ sơ dự thầu và hợp đồng xây dựng, bao gồm: nhân lực, thiết bị thi công, phòng thí nghiệm chuyên ngành xây dựng, hệ thống quản lý chất lượng của nhà thầu thi công xây dựng công trình;

b) Kiểm tra biện pháp thi công xây dựng của nhà thầu so với thiết kế biện pháp thi công đã được phê duyệt. Chấp thuận kế hoạch tổng hợp về an toàn, các biện pháp đảm bảo an toàn chi tiết đối với những công việc đặc thù, có nguy cơ mất an toàn lao động cao trong thi công xây dựng công trình;

c) Xem xét và chấp thuận các nội dung quy định tại khoản 3 Điều 13 Nghị định Nghị định 06/2021/NĐ-CP ngày 26/01/2021 của Chính phủ về việc quy định chi tiết một số nội dung về quản lý chất lượng, thi công xây dựng và bảo trì công trình xây dựng, do nhà thầu trình và yêu cầu nhà thầu thi công chỉnh sửa các nội dung này trong quá trình thi công xây dựng công trình cho phù hợp với thực tế và quy định của hợp đồng. Trường hợp cần thiết, chủ đầu tư thỏa thuận trong hợp đồng xây dựng với các nhà thầu về việc giao nhà thầu giám sát thi công xây dựng lập và yêu cầu nhà thầu thi công xây dựng thực hiện đối với các nội dung nêu trên;

d) Kiểm tra và chấp thuận vật liệu, cấu kiện, sản phẩm xây dựng, thiết bị lắp đặt vào công trình;

e) Kiểm tra, đôn đốc nhà thầu thi công xây dựng công trình và các nhà thầu khác thực hiện công việc xây dựng tại hiện trường theo yêu cầu của thiết kế xây dựng và tiến độ thi công công trình;

f) Giám sát việc thực hiện các quy định về quản lý an toàn trong thi công xây dựng công trình; giám sát các biện pháp đảm bảo an toàn đối với công trình lân cận, công tác quan trắc công trình;

g) Đề nghị chủ đầu tư tổ chức điều chỉnh thiết kế khi phát hiện sai sót, bất hợp lý về thiết kế;

h) Yêu cầu nhà thầu tạm dừng thi công khi xét thấy chất lượng thi công xây dựng không đảm bảo yêu cầu kỹ thuật, biện pháp thi công không đảm bảo an toàn, vi phạm các quy định về quản lý an toàn lao động làm xảy ra hoặc có nguy cơ xảy ra tai nạn lao động, sự cố mất an toàn lao động; chủ trì, phối hợp với các bên liên quan giải quyết những vướng mắc, phát sinh trong quá trình thi công xây dựng công trình và phối hợp xử lý, khắc phục sự cố theo quy định;

k) Kiểm tra, đánh giá kết quả thí nghiệm kiểm tra vật liệu, cấu kiện, sản phẩm xây dựng trong quá trình thi công xây dựng và các tài liệu khác có liên quan phục vụ nghiệm thu; kiểm tra và xác nhận bản vẽ hoàn công;

m) Tổ chức thí nghiệm đối chứng, kiểm định chất lượng bộ phận công trình, hạng mục công trình, công trình xây dựng theo quy định tại Điều 5 Nghị định số 06/2021/NĐ-CP (nếu có);

n) Thực hiện các công tác nghiệm thu theo quy định tại các Điều 21, 22, 23 Nghị định 06/2021/NĐ-CP; kiểm tra và xác nhận khối lượng thi công xây dựng hoàn thành;

p) Thực hiện các nội dung khác theo quy định của hợp đồng xây dựng.

- Nhà thầu tư vấn phải thực hiện đầy đủ các nhiệm vụ, trách nhiệm, quyền hạn của mình theo đúng các điều khoản hợp đồng và quy định pháp luật khác về tư vấn quản lý giám sát xây dựng công trình;

- Nhà thầu tư vấn phải chịu trách nhiệm trước Chủ đầu tư và trước Pháp luật về chất lượng thi công công trình xây dựng;

- Nhà thầu tư vấn phải nắm vững các quy trình, quy phạm hiện hành, cũng như các Nghị định, Thông tư, các hướng dẫn, quy định, chính sách về quản lý đầu tư xây dựng của Nhà nước.

2.3 Nhiệm vụ chi tiết công việc giám sát của Nhà thầu

Nhà thầu Tư vấn giám sát thi công xây dựng cần thực hiện toàn bộ các nội dung tư vấn giám sát về mặt chất lượng, khối lượng, tiến độ, an toàn lao động và vệ sinh môi trường trong quá trình thi công đối với toàn bộ các hạng mục công trình như đã nêu ở phạm vi công việc ở phần trên.

Các nội dung chính bao gồm các công việc sau:

a. Trong giai đoạn chuẩn bị thi công:

- Giúp Chủ đầu tư và Nhà thầu xây dựng trong việc quản lý hợp đồng giao nhận thầu xây lắp theo các quy định hiện hành.

- Giúp Chủ đầu tư kiểm tra, đánh giá năng lực, xác nhận các nhà thầu xây lắp phụ, nhân lực, thiết bị thi công của nhà thầu, đơn vị sản xuất, cung cấp vật liệu mà nhà thầu chính đề xuất lựa chọn.

- Giúp Chủ đầu tư lên kế hoạch quản lý dự án cho Ban quản lý dự án của Chủ đầu tư. Kế hoạch này bao quát hết mọi công tác quản lý liên quan đến việc giám sát thi công xây lắp cũng như các công tác cần phối hợp với các cơ quan, ban ngành hữu quan.

- Giúp Chủ đầu tư soạn thảo và triển khai các quy trình giám sát thi công, kiểm tra quy trình quản lý hồ sơ, tài liệu nhằm đảm bảo rằng tất cả các hồ sơ, tài liệu được soạn thảo và xử lý đúng theo quy định và hoàn chỉnh để bàn giao cho Chủ đầu tư và nhà thầu xây lắp khi kết thúc nhận mặt bằng thi công.

- Kiểm tra danh mục, quy cách, chủng loại và tính năng của vật liệu, cấu kiện, sản phẩm xây dựng thiết bị sẽ sử dụng trong công trình do nhà thầu xây lắp đề trình.

- Kiểm tra tất cả các điều kiện, biện pháp bảo đảm an toàn thi công cho công trình và cho các công trình lân cận. Đảm bảo rằng tất cả các điều kiện để khởi công công trình được đáp ứng và giúp Chủ đầu tư và nhà thầu soạn thảo báo cáo khởi công công trình.

b Trong giai đoạn thực hiện thi công xây lắp:

- Giám sát, kiểm tra và báo cáo Chủ đầu tư về nhân lực, thiết bị thi công của nhà thầu thi công xây dựng đưa vào công trường.

- Giám sát, kiểm tra và báo cáo Chủ đầu tư về các hệ thống quản lý chất lượng của Nhà thầu thi công xây dựng.

- Giám sát, kiểm tra và báo cáo Chủ đầu tư về giấy phép sử dụng các máy móc, thiết bị, vật tư có yêu cầu an toàn phục vụ thi công xây dựng công trình.

- Giám sát, kiểm tra và báo cáo Chủ đầu tư về cơ sở sản xuất vật liệu, cấu kiện, sản phẩm xây dựng phục vụ thi công xây dựng của Nhà thầu tham gia thi công xây dựng.

- Giám sát, kiểm tra và báo cáo Chủ đầu tư về trang thiết bị, cơ sở vật chất, dụng cụ thí nghiệm, kết quả thí nghiệm của phòng thí nghiệm do Nhà thầu thi công đề xuất.

- Giám sát, kiểm tra và báo cáo Chủ đầu tư về chất lượng vật tư, vật liệu và thiết bị lắp đặt vào công trường theo đúng các tài liệu trong Hợp đồng.

- Giám sát, kiểm tra và báo cáo Chủ đầu tư về giấy chứng nhận chất lượng của nhà sản xuất, kết quả thí nghiệm của các phòng thí nghiệm hợp chuẩn và kết quả kiểm định chất lượng thiết bị của tổ chức được cơ quan Nhà nước có thẩm quyền công nhận đối với vật liệu, cấu kiện, sản phẩm xây dựng, thiết bị lắp đặt vào công trình trước khi đưa vào xây dựng công trình.

- Giám sát, kiểm tra sự phù hợp của biện pháp thi công do Nhà thầu thi công xây dựng đề trình.

- Kiểm tra, giám sát thường xuyên cơ sở hệ thống nhà thầu thi công xây dựng công trình triển khai các công việc tại hiện trường. Kết quả kiểm tra đều phải ghi nhật ký giám sát của Chủ đầu tư hoặc biên bản kiểm tra theo quy định.

- Tập hợp, kiểm tra tài liệu nghiệm thu công việc xây dựng, bộ phận công trình, giai đoạn thi công xây dựng, nghiệm thu thiết bị, nghiệm thu hoàn thành từng hạng mục công trình xây dựng và hoàn thành công trình xây dựng.

- Phát hiện sai sót, bất hợp lý về thiết kế để điều chỉnh hoặc yêu cầu Nhà thầu thiết kế điều chỉnh.

- Báo cáo, đề xuất với Chủ đầu tư để tổ chức kiểm định chất lượng bộ phận công trình, hạng mục công trình và công trình khi có nghi ngờ về chất lượng.

- Báo cáo Chủ đầu tư và phối hợp với các bên liên quan giải quyết những vướng mắc, phát sinh trong giai đoạn thi công xây dựng.

- Thiết lập hệ thống và các yêu cầu cho việc báo cáo (trong giai đoạn sau đấu thầu) cùng các nhà Tư vấn, nhà thầu hoặc nhà thầu phụ.

- Giám sát và báo cáo Chủ đầu tư về tiến độ xây dựng tại các thời điểm hoàn thành các công tác thi công được tiến hành đảm bảo theo đúng tiêu chuẩn kỹ thuật, các tiêu chí thực hiện và tiến độ quản lý chất lượng.

- Giám sát và báo cáo các tác động của tất cả các phát sinh, sự chậm trễ đối với các thỏa thuận về tiến độ.

- Liên hệ và phối hợp cùng với các nhà Tư vấn, nhà thầu hoặc nhà thầu phụ trong việc nộp tất cả các dữ liệu và hướng dẫn bảo trì, vận hành, chứng chỉ thí nghiệm, bảo đảm, bảo hành, bàn về hoàn công và sơ đồ lắp đặt (nếu có).

- Nghiệm thu các công tác đã hoàn thành trong việc tuân thủ theo hồ sơ hợp đồng và bàn về trước khi phát hành Biên bản nghiệm thu. Nghiệm thu công trình thực hiện theo các quy định tại Nghị định số 06/2021/NĐ-CP ngày 26/01/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về quản lý chất lượng, công trình xây dựng và bảo trì công trình xây dựng.

- Nghiệm thu các công tác cần sửa chữa trong quá trình hoàn chỉnh và cuối quá trình hoàn chỉnh, phối hợp cùng các nhà thầu tư vấn trước khi phát hành Biên bản nghiệm hoàn thành.

- Liên hệ cùng nhà tư vấn trong giai đoạn vận hành và thử nghiệm, sắp xếp bàn giao cho Chủ đầu tư sau khi hoàn tất công tác thử nghiệm vận hành và triển khai toàn bộ các công tác liên quan.

- Thực hiện cho Chủ đầu tư việc Tư vấn giám sát thi công xây dựng và thiết bị (nếu có) của Hợp đồng giữa Chủ đầu tư và các nhà thầu, biện pháp thi công, vấn đề an toàn và vệ sinh công trường. Kiểm tra trình độ tay nghề, hiệu quả chi phí thiết kế, tiêu chuẩn kỹ thuật, dàn xếp tranh chấp đối với các hợp đồng liên quan.

- Phối hợp với các Nhà thầu Tư vấn khác của Dự án.

- Giám sát và kiểm tra tất cả các công tác thi công một cách tổng thể dựa theo bản vẽ, hợp đồng, tiêu chuẩn kỹ thuật và các điều kiện khác được thể hiện trong các hồ sơ liên quan.

- Tham gia dự các cuộc họp hằng tuần hay cuộc họp phối hợp cần thiết cùng Nhà thầu hoặc thầu phụ trong suốt quá trình thi công.

- Đánh giá sơ bộ trước tất cả các hồ sơ trình nộp (Bản vẽ triển khai, bản vẽ biện pháp thi công, mẫu vật liệu, báo cáo thí nghiệm, ... do các nhà thầu hoặc nhà thầu phụ đề trình).

- Phát hành chỉ dẫn của nhà quản lý giám sát thi công cho việc bổ sung, loại bỏ hay chỉnh sửa so với hợp đồng gốc, bao gồm bất kỳ việc chỉnh sửa nào có được sự chấp thuận của Chủ đầu tư.

- Giám sát, quản lý tất cả các nhân viên thuộc quyền của mình.
- Kiểm tra và xác nhận tất cả các bản vẽ hoàn công của các Nhà thầu hoặc nhà thầu phụ (nếu có) trình nộp sau khi hoàn tất hợp đồng.
- Cung cấp các danh sách chỉnh sửa cần thiết sau khi thực hiện công tác nghiệm thu bàn giao.
- Đề xuất chứng chỉ nghiệm thu lên Chủ đầu tư sau khi thỏa mãn với các công tác nghiệm thu hoàn thành, các công tác tồn đọng và danh sách các công tác cần thiết phải sửa chữa.

2.4. Yêu cầu và nội dung tư vấn giám sát về chất lượng thi công

a) Yêu cầu của công tác tư vấn giám sát chất lượng thi công xây dựng:

- Phòng tránh, ngăn ngừa, khống chế, quản lý rủi ro, không để xảy ra những ảnh hưởng xấu đến chất lượng xây dựng công trình;
- Phải thường xuyên thực hiện các nhiệm vụ và nội dung giám sát, kiểm tra phù hợp yêu cầu về nội dung công việc và tiến độ thi công của nhà thầu thi công; phải đảm bảo yêu cầu vừa giám sát, kiểm tra chặt chẽ vừa phối hợp và hướng dẫn các nhà thầu thi công thực hiện các biện pháp phòng tránh hoặc giải quyết, xử lý tốt các vấn đề trong quá trình thi công, đảm bảo tiêu chuẩn, quy chuẩn và yêu cầu chất lượng theo quy định.
- Kiểm soát chặt chẽ và tư vấn cho Chủ đầu tư trong việc kiểm định chất lượng khi có nghi ngờ hoặc đối với công trình sử dụng công nghệ mới, vật liệu mới, kết cấu mới.

b) Nội dung thực hiện tư vấn giám sát về chất lượng thi công xây dựng:

- Thông báo về nhiệm vụ, quyền hạn của các cá nhân trong hệ thống quản lý chất lượng của chủ đầu tư, nhà thầu giám sát thi công xây dựng công trình, cho các nhà thầu có liên quan biết để phối hợp thực hiện;
- Kiểm tra các điều kiện khởi công công trình xây dựng theo quy định tại Điều 107 của Luật Xây dựng;
- Kiểm tra sự phù hợp năng lực của nhà thầu thi công xây dựng công trình so với hồ sơ dự thầu và hợp đồng xây dựng, bao gồm: Nhân lực, thiết bị thi công, phòng thí nghiệm chuyên ngành xây dựng, hệ thống quản lý chất lượng của nhà thầu thi công xây dựng công trình;
- Kiểm tra biện pháp thi công xây dựng của nhà thầu so với thiết kế biện pháp thi công đã được phê duyệt;
- Xem xét và chấp thuận các nội dung do nhà thầu trình quy định và yêu cầu nhà thầu thi công chỉnh sửa các nội dung này trong quá trình thi công xây dựng công

trình cho phù hợp với thực tế và quy định của hợp đồng. Trường hợp cần thiết, chủ đầu tư thỏa thuận trong hợp đồng xây dựng với các nhà thầu về việc giao nhà thầu giám sát thi công xây dựng lập và yêu cầu nhà thầu thi công xây dựng thực hiện đối với các nội dung nêu trên;

- Kiểm tra và chấp thuận vật liệu, cấu kiện, sản phẩm xây dựng, thiết bị lắp đặt vào công trình;

- Kiểm tra, đôn đốc nhà thầu thi công xây dựng công trình và các nhà thầu khác triển khai công việc tại hiện trường theo yêu cầu về tiến độ thi công của công trình;

- Giám sát việc thực hiện các quy định về bảo vệ môi trường đối với các công trình xây dựng theo quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường; giám sát các biện pháp đảm bảo an toàn đối với công trình lân cận, công tác quan trắc công trình;

- Giám sát việc đảm bảo an toàn lao động theo quy định của quy chuẩn, quy định của hợp đồng và quy định của pháp luật về an toàn lao động;

- Đề nghị chủ đầu tư tổ chức điều chỉnh thiết kế khi phát hiện sai sót, bất hợp lý về thiết kế bản vẽ thi công;

- Tạm dừng thi công đối với nhà thầu thi công xây dựng khi xét thấy chất lượng thi công xây dựng không đảm bảo yêu cầu kỹ thuật, biện pháp thi công không đảm bảo an toàn; chủ trì, phối hợp với các bên liên quan giải quyết những vướng mắc, phát sinh trong quá trình thi công xây dựng công trình và phối hợp xử lý, khắc phục sự cố theo quy định của Nghị định này;

- Kiểm tra tài liệu phục vụ nghiệm thu; kiểm tra và xác nhận bản vẽ hoàn công;

- Tổ chức thí nghiệm đối chứng, kiểm định chất lượng bộ phận công trình, hạng mục công trình, công trình xây dựng theo quy định;

- Thực hiện nghiệm thu công việc xây dựng để chuyển bước thi công, nghiệm thu giai đoạn thi công xây dựng hoặc bộ phận công trình xây dựng, nghiệm thu hoàn thành hạng mục công trình, công trình xây dựng theo quy định; kiểm tra và xác nhận khối lượng thi công xây dựng hoàn thành;

- Tổ chức lập hồ sơ hoàn thành công trình xây dựng;

- Thực hiện các nội dung khác theo quy định của hợp đồng xây dựng.

2.5. Quản lý, giám sát thực hiện tiến độ thi công:

a) Căn cứ theo bảng tiến độ thi công tổng thể, rà soát tiến độ chi tiết do nhà thầu lập trình chủ đầu tư phê duyệt. Kiểm tra thường xuyên việc thực hiện của nhà thầu trong quá trình thi công đối với từng hạng mục công việc, hạng mục công trình

và công trình đảm bảo phù hợp với tiến độ đã quy định. Trường hợp tiến độ thi công thực tế của một hoặc một số hạng mục công việc, công trình bị chậm so với tiến độ chi tiết, cần yêu cầu nhà thầu điều chỉnh tiến độ thi công cho phù hợp với thực tế thi công và các điều kiện khác tại công trường, nhưng không làm ảnh hưởng đến tiến độ tổng thể của gói thầu, dự án, báo cáo chủ đầu tư xem xét chấp thuận; đồng thời kiểm tra đôn đốc đảm bảo tiến độ yêu cầu khi điều chỉnh.

b) Phối hợp với nhà thầu thi công để đề xuất hoặc kiểm soát đề xuất của nhà thầu thi công về các phương pháp rút ngắn tiến độ thi công trên nguyên tắc không được làm ảnh hưởng đến chất lượng và đảm bảo giá thành hợp lý.

c) Trường hợp tổng tiến độ của thi công gói thầu, dự án bị kéo dài so với quy định của hợp đồng, thì tư vấn giám sát phải đánh giá, xác định các nguyên nhân, trong đó cần phân định rõ các yếu tố thuộc trách nhiệm của nhà thầu thi công và các yếu tố khách quan khác, báo cáo Chủ đầu tư bằng văn bản để Chủ đầu tư xem xét, quyết định việc điều chỉnh tiến độ của hợp đồng hoặc dự án theo quy định.

d) Thường xuyên kiểm tra năng lực của nhà thầu về nhân lực, thiết bị thi công so với hợp đồng xây dựng hoặc theo hồ sơ trúng thầu và thực tế thi công tối thiểu 01 lần một tháng; yêu cầu nhà thầu bổ sung hoặc báo cáo, đề xuất với Chủ đầu tư các yêu cầu bổ sung, thay thế nhà thầu, nhà thầu phụ để đảm bảo tiến độ khi thấy cần thiết.

e) Xác nhận việc kéo dài hoặc rút ngắn tiến độ của nhà thầu thi công làm cơ sở để chủ đầu tư, cơ quan có thẩm quyền xem xét việc thưởng, phạt hoặc các hình thức xử lý theo quy định của hợp đồng hoặc theo quy định của pháp luật.

2.6. Giám sát về khối lượng và giá thành xây dựng công trình

a) Kiểm tra xác nhận, nghiệm thu về khối lượng đạt chất lượng, đơn giá đúng quy định do nhà thầu thi công lập và trình, giá trị vật tư trên công trường hoặc giá trị bán thành phẩm (nếu có); đối chiếu với hồ sơ hợp đồng, bản vẽ thi công được duyệt và thực tế thi công để đưa vào chứng chỉ thanh toán hàng tháng hoặc từng kỳ, theo yêu cầu của hồ sơ hợp đồng.

b) Căn cứ tình hình thực tế thi công và hồ sơ thiết kế được duyệt, điều kiện hợp đồng, xem xét đề xuất của nhà thầu xây lắp, đề xuất giải pháp và báo cáo kịp thời chủ đầu tư về khối lượng phát sinh có trong hợp đồng gốc, khối lượng phát sinh mới ngoài hợp đồng gốc, các thay đổi về phạm vi công việc và thiết kế được duyệt. Sau khi có sự thống nhất của Chủ đầu tư bằng văn bản, rà soát, kiểm tra hồ sơ thiết kế, tính toán khối lượng, đơn giá do điều chỉnh hoặc bổ sung do nhà thầu thực hiện, lập báo cáo và đề xuất với chủ đầu tư xem xét chấp thuận.

c) Theo dõi, kiểm tra các nội dung điều chỉnh giá, trượt giá, biến động giá; thực hiện yêu cầu của chủ đầu tư trong việc lập, thẩm tra dự toán bổ sung và điều

chỉnh dự toán; hướng dẫn và kiểm tra nhà thầu lập hồ sơ trượt giá, điều chỉnh biến động giá theo quy định của hợp đồng hoặc theo quy định của pháp luật hiện hành.

d) Cùng tham gia với chủ đầu tư thương thảo phụ lục điều chỉnh, bổ sung hợp đồng. Đề xuất với chủ đầu tư phương án giải quyết tranh chấp hợp đồng (nếu có).

2.7. Giám sát thực hiện công tác đảm bảo an toàn giao thông, an toàn lao động, phòng chống cháy nổ và vệ sinh môi trường

a) Kiểm tra hồ sơ thiết kế và tổ chức thi công, đảm bảo an toàn giao thông, an toàn lao động, phòng, chống cháy nổ và vệ sinh môi trường khi thi công xây dựng của nhà thầu.

b) Kiểm tra hệ thống quản lý kiểm soát của nhà thầu thi công về công tác an toàn giao thông, an toàn lao động, phòng chống cháy nổ và vệ sinh môi trường; kiểm tra việc thực hiện và phổ biến các biện pháp, nội quy an toàn giao thông, an toàn lao động, phòng chống cháy nổ và vệ sinh môi trường cho các cá nhân tham gia dự án của các nhà thầu.

c) Thường xuyên kiểm tra, chấn chỉnh kịp thời việc triển khai tại hiện trường của nhà thầu thi công về: bố trí các phương tiện, dụng cụ, thiết bị thi công, phương pháp thi công,... phù hợp với hồ sơ được duyệt; những biện pháp đảm bảo an toàn lao động (biện pháp phòng hộ, dụng cụ bảo hộ lao động, chế độ, thời gian làm việc,..), biện pháp đảm bảo an toàn giao thông (bố trí lực lượng cảnh giới, hướng dẫn, các biển báo, rào chắn, đèn tín hiệu cảnh giới,...) và các biện pháp đảm bảo vệ sinh môi trường, phòng chống cháy nổ trong quá trình thi công đúng quy định.

d) Tạm dừng thi công khi nhà thầu thi công có dấu hiệu vi phạm về an toàn lao động, an toàn giao thông, phòng chống cháy nổ và vệ sinh môi trường, đồng thời yêu cầu, hướng dẫn nhà thầu thực hiện các biện pháp khắc phục. Chỉ cho phép tiếp tục thi công khi các điều kiện nêu trên đảm bảo quy định. Báo cáo với chủ đầu tư để quyết định đình chỉ thi công xây dựng hoặc chấm dứt hợp đồng xây dựng với nhà thầu thi công xây dựng không đáp ứng yêu cầu.

e) Trường hợp xảy ra sự cố lớn về an toàn lao động, an toàn giao thông, vệ sinh môi trường và phòng chống cháy nổ tiến hành lập biên bản, tạm đình chỉ thi công đồng thời có văn bản báo cáo và đề xuất với chủ đầu tư biện pháp xử lý làm cơ sở để chủ đầu tư báo cáo và phối hợp với các cơ quan chức năng về an toàn giao thông, an toàn lao động và vệ sinh môi trường theo quy định của pháp luật. Phối hợp với nhà thầu thi công xây dựng xử lý, khắc phục theo quy định sau khi được cấp có thẩm quyền cho phép nhằm đảm bảo yêu cầu tiến độ.

2.8. Những nội dung thực hiện khác của tư vấn giám sát trong quá trình thi công

a) Xác nhận, đánh giá kết quả thực hiện hàng ngày của nhà thầu thi công vào nhật ký thi công công trình.

b) Lập báo cáo định kỳ (tuần, tháng) và đột xuất (khi có yêu cầu hoặc khi thấy cần thiết) gửi chủ đầu tư. Các nội dung chính cần tập trung báo cáo bao gồm:

- Tình hình thực hiện dự án của nhà thầu thi công: huy động lực lượng (nhân lực, vật tư, thiết bị); công tác giải phóng mặt bằng (nếu có); khối lượng, giá trị khối lượng công việc thực hiện, giá trị khối lượng được xác nhận giải ngân, thanh toán,... đánh giá kết quả thực hiện so với yêu cầu kế hoạch, tiến độ.

- Tình hình tạm ứng, giải ngân, thanh toán;

- Những tồn tại và yêu cầu nhà thầu điều chỉnh, khắc phục,...

- Tình hình hoạt động của tư vấn (huy động và bố trí lực lượng, kết quả thực hiện hợp đồng tư vấn);

- Các đề xuất, kiến nghị cụ thể của tư vấn giám sát,..

- Đơn vị tư vấn phải lập tiến độ chi tiết thực hiện công việc để chủ đầu tư có cơ sở phối hợp trong việc thực hiện các gói thầu khác

- Tiếp nhận, đối chiếu và hướng dẫn Nhà thầu xử lý theo các kết quả kiểm tra, thẩm định, giám định, phúc tra của các cơ quan chức năng và chủ đầu tư

- Kiểm tra, đôn đốc nhà thầu lập hồ sơ hoàn công; thanh, quyết toán kinh phí xây dựng, rà soát và xác nhận để trình chủ đầu tư xem xét, phê duyệt.

- Tham gia thành phần hội đồng nghiệm thu theo quy định.

2.9. Giám sát trong giai đoạn bảo hành

- Kiểm tra tình trạng công trình xây dựng, phát hiện hư hỏng để yêu cầu nhà thầu thi công, nhà thầu cung ứng thiết bị công trình xác định nguyên nhân, đề xuất giải pháp sửa chữa, thay thế; rà soát và báo cáo chủ đầu tư xem xét, chấp thuận về nguyên nhân hư hỏng, giải pháp sửa chữa, khắc phục, thay thế của các nhà thầu thi công, cung ứng thiết bị.

- Giám sát và nghiệm thu công việc khắc phục, sửa chữa của nhà thầu thi công xây dựng và nhà thầu cung cấp, lắp đặt thiết bị công trình xây dựng.

- Xác nhận hoàn thành bảo hành công trình xây dựng cho nhà thầu thi công xây dựng công trình và nhà thầu cung cấp, lắp đặt thiết bị công trình.

3. Dự kiến thời gian chuyên gia bắt đầu thực hiện dịch vụ tư vấn: Các chuyên gia của Nhà thầu tư vấn bắt đầu thực hiện dịch vụ tư vấn ngay sau khi hợp đồng có hiệu lực và Nhà thầu nhận được thông báo khởi công của Chủ đầu tư cho đến khi các bên hoàn thành các nghĩa vụ theo hợp đồng đã ký.

III. Báo cáo và thời gian thực hiện:

1. Báo cáo gồm:

1. Báo cáo gồm:

- Báo cáo thường xuyên về các công việc thực hiện hàng tuần (vào thứ 5 hàng tuần)

- Báo cáo định kỳ về các công việc thực hiện hàng tháng (vào ngày 25 hàng tháng).

- Báo cáo đột xuất (theo yêu cầu của Chủ đầu tư).

Các nội dung chính cần tập trung báo cáo bao gồm:

a) Tình hình thực hiện dự án của nhà thầu thi công: huy động lực lượng (nhân lực, vật tư, thiết bị); khối lượng, giá trị khối lượng công việc thực hiện, giá trị khối lượng được xác nhận giải ngân, thanh toán... đánh giá kết quả thực hiện so với yêu cầu kế hoạch, tiến độ;

b) Tình hình tạm ứng, giải ngân, thanh toán;

c) Những tồn tại và yêu cầu nhà thầu điều chỉnh, khắc phục...;

d) Tình hình hoạt động của tư vấn (huy động và bố trí lực lượng, kết quả thực hiện hợp đồng tư vấn);

đ) Các đề xuất, kiến nghị cụ thể của TVGS...

e) Đơn vị tư vấn phải lập tiến độ chi tiết thực hiện công việc để Chủ đầu tư có cơ sở phối hợp trong việc thực hiện các gói thầu khác.

- Tiếp nhận, đối chiếu và hướng dẫn nhà thầu xử lý theo các kết quả kiểm tra, thẩm định, giám định của các cơ quan chức năng và của Chủ đầu tư.

- Kiểm tra, đôn đốc nhà thầu lập hồ sơ hồ sơ nghiệm thu, hồ sơ thanh, quyết toán kinh phí xây dựng, rà soát và xác nhận để trình Chủ đầu tư xem xét phê duyệt.

- Phối hợp chặt chẽ với các thành phần của giám sát cộng đồng; tham gia giải quyết những sự cố có liên quan đến công trình xây dựng và báo cáo cấp có thẩm quyền theo quy định.

2. Thời gian dự kiến khởi công công trình vào Quý IV năm 2025 và thời gian hoàn thành công tác xây lắp của các hạng mục dự kiến là 360 ngày kể từ ngày khởi công.

Thời gian thực hiện: Theo tiến độ thi công gói thầu 12 “Thi công xây dựng Đài KSKL Đồng Hới và các hạng mục phụ trợ, lắp đặt cột anten tự đứng; Cung cấp và lắp đặt thiết bị” (dự kiến 360 ngày). Tùy thuộc vào tiến độ thi công của gói thầu

số 12 mà các Bên sẽ có những điều chỉnh phù hợp với thực tế. Tư vấn phải huy động nhân sự hoạt động đảm bảo hoàn thành nhiệm vụ giám sát thi công xây dựng (kể cả trong trường hợp rút ngắn tiến độ) mà không phát sinh bất kỳ khoản chi phí nào khác.

Thời gian thực hiện các công việc của công tác tư vấn giám sát dự kiến như sau:

- 05 ngày trước ngày khởi công công trình, để tư vấn thực hiện nhiệm vụ kiểm tra điều kiện khởi công công trình và thiết lập các điều kiện cơ bản để thực hiện tốt nhiệm vụ giám sát.

- 360 ngày thực hiện giám sát trong quá trình nhà thầu xây lắp và thiết bị triển khai thi công lắp đặt kể từ ngày khởi công công trình đến thời điểm nghiệm thu công trình đưa vào sử dụng theo dự kiến.

- 10 ngày phối hợp với chủ đầu tư thực hiện nhiệm vụ nghiệm thu bàn giao và giám sát nhà thầu khắc phục các nội dung tồn tại (nếu có) theo kết luận của hội đồng nghiệm thu.

- 15 ngày phối hợp với chủ đầu tư và nhà thầu thực hiện các thủ tục hồ sơ thanh quyết toán.

- Thông tin tham khảo về mốc thời gian dự kiến thực hiện thi công các hạng mục yêu cầu giám sát thuộc gói thầu số 13 như bảng sau:

STT	Tên gói thầu	Thời gian thực hiện Hợp đồng thi công theo kế hoạch
1	Gói thầu số 12: Thi công xây dựng Đài KSKL Đồng Hới và các hạng mục phụ trợ, lắp đặt cột anten tự đứng; Cung cấp và lắp đặt thiết bị	360 ngày

IV. Kinh nghiệm và nhân sự của nhà thầu:

- Nhà thầu phải bố trí đầy đủ nhân sự đáp ứng yêu cầu về kinh nghiệm và năng lực cho gói thầu được quy định chi tiết tại Mục 2 Chương III để thực hiện công việc của mình.

- Các chuyên gia nêu trên phải có bằng cấp và chứng chỉ hành nghề tư vấn giám sát phù hợp với công việc được giao. Nhà thầu căn cứ Bảng chấm chi tiết hồ sơ dự thầu về kỹ thuật tại Chương III để kê khai đầy đủ chính xác năng lực và kinh nghiệm của các chuyên gia.

V. Trách nhiệm của chủ đầu tư:

- Lựa chọn nhà thầu có đủ điều kiện năng lực theo quy định của pháp luật.
- Chủ đầu tư sẽ cung cấp các văn bản, giấy tờ liên quan đến công trình để nhà thầu có thể triển khai công việc của mình.
- Chủ đầu tư sẽ cung cấp các công văn giới thiệu đến thiết bị tư vấn liên hệ với các cơ quan giải quyết các vấn đề có liên quan đến việc thực hiện công trình (nếu có).
- Cử cán bộ có trình độ phù hợp, cung cấp thông tin và tài liệu liên quan cho Nhà thầu thực hiện nhiệm vụ.
- Theo dõi và giải quyết các yêu cầu hợp lý của nhà thầu trong phạm vi quản lý của Chủ đầu tư và phù hợp với luật định.
- Tạm ứng và thanh toán cho Nhà thầu tư vấn giám sát theo đúng quy định và thiết bị theo hợp đồng và đúng quy định.
- Thực hiện các công tác sau khi kết thúc công việc theo quy định.
- Thực hiện các quyền và nghĩa vụ khác theo quy định của pháp luật.